TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2025/QĐST-HNGĐ	*Long Khánh, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu:

1. Chị Lê Thị Quỳnh Trâm, sinh năm 2000. Địa chỉ: F20, khu phố 19, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Dương Vũ Hân, sinh năm 1996. Địa chỉ: F20, khu phố 19, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Quỳnh Trâm và anh Dương Vũ Hân có đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật. Anh chị chung sống không hạnh phúc, mâu thuẫn luôn phát sinh và không có khả năng đoàn tụ nên việc anh chị yêu cầu thuận tình ly hôn là có cơ sở.

[2] Về con chung: Giao con Dương Hoàng Gia, sinh ngày 20/02/2020 cho chị Trâm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hân không cấp dưỡng nuôi con do chị Trâm không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở; vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Các đương sự khẳng định, vợ chồng không có nợ chung.

4. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Trâm, anh Hân mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004052 ngày 17 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị Trâm, anh Hân đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Quỳnh Trâm và anh Dương Vũ Hân thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Dương Hoàng Gia, sinh ngày 20/02/2020 cho chị Trâm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hân không cấp dưỡng nuôi con do chị Trâm không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở; vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Các đương sự khẳng định, vợ chồng không có nợ chung.

4. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Trâm, anh Hân mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004052 ngày 17 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Chị Trâm, anh Hân đã nộp đủ lệ phí.

2. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - Đồng Nai;
- UBND phường Long Khánh

THẨM PHÁN

(phường Xuân Bình cũ, số 04 ngày 24/02/2020);
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Đồng Nai;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Triều Châu